

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**HỢP ĐỒNG TẶNG CHO
MỘT PHẦN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Ngày 12 tháng 10 năm 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO MỘT PHẦN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Hôm nay, chúng tôi gồm có:

BÊN TẶNG CHO (Dưới đây gọi tắt là bên A):

Ông **Trần Văn A**, sinh năm..., CMND số... do Công an Tp Hà Nội cấp ngày....

Cùng vợ là bà: **Ngô Thị B**, sinh năm..., Căn cước công dân số ... do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày

Cùng thường trú tại:....

BÊN NHẬN TẶNG CHO (Dưới đây gọi tắt là bên B):

Ông **Trần Văn C** (*con đẻ ông Trần Văn A và bà Ngô Thị B*), sinh năm..., Căn cước công dân số... do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư cấp ngày....

Thường trú tại:...

Hai bên tự nguyện cùng nhau lập và ký bản hợp đồng này để thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất với những điều khoản đã được hai bên bàn bạc và thỏa thuận như sau:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO

1. Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất của Bên A và Bên B:

Quyền sử dụng đất của ông Trần Văn A và bà Ngô Thị B - Bên A theo “*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*” số... do Sở Tài nguyên và Môi trường, thành phố Hà Nội cấp ngày...; Sổ vào sổ cấp....
Đặc điểm thửa đất như sau:

- Thửa đất số 459 - Tờ bản đồ số 14
- Địa chỉ: phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Diện tích: 66,0 m² (*Bằng chữ: Sáu mươi sáu phẩy không mét vuông*)
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài

- Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Ghi chú:

- Thửa đất này được tách ra từ thửa số 14, tờ bản đồ số 07 trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 145066 do UBND huyện Từ Liêm cấp ngày 21/12/2010.;

- Số tờ số thửa được xác định theo bản đồ địa chính đo đạc dự án tổng thể.

Quyền sử dụng đất của ông Trần Văn C – Bên B theo “*Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*” số.... do Sở Tài nguyên và Môi trường, thành phố Hà Nội cấp ngày....; Số vào sổ cấp GCN: CS-NTL22747. Đặc điểm thửa đất như sau:

- Thửa đất số 460 - Tờ bản đồ số 14
- Địa chỉ: phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- Diện tích: 64.7 m² (*Bằng chữ: Sáu mươi bốn phẩy bảy mét vuông*)
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng: Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Ghi chú:

- Thửa đất này được tách ra từ thửa số 14, tờ bản đồ số 07 trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 145066 do UBND huyện Từ Liêm cấp ngày 21/12/2010;

- Số tờ số thửa được xác định theo bản đồ địa chính đo đạc dự án tổng thể.

2. Bên A đồng ý tặng cho một phần quyền sử dụng đất nêu trên cho bên B diện tích đất cụ thể như sau:

Diện tích đất ở sử dụng riêng: 21.9 m²; giới hạn bởi các điểm 1',2,3,3',1'. Phần diện tích sẽ được ghép với toàn bộ thửa đất số 460, tờ bản đồ số 14 tại Giấy chứng nhận số DA 870704. Phần diện tích sau khi ghép là: Đất ở sử dụng riêng: 86.6m², giới hạn: 1',2,3,4,5,6,7,8,3',1' trên bản Trích đo địa chính thửa đất số 802/2022/HSTĐ do.... lập;

Căn cứ Công văn số 21113/VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN do Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Nam Từ Liêm phát hành ngày 10/10/2022.

3. Bên B đồng ý nhận tặng cho một phần quyền sử dụng đất nêu trên từ bên A diện tích đất cụ thể như sau:

Diện tích đất ở sử dụng riêng: 21.9 m²; giới hạn bởi các điểm 1',2,3,3',1'. Phần diện tích sẽ được ghép với toàn bộ thửa đất số 460, tờ bản đồ số 14 tại Giấy chứng nhận số DA 870704. Phần diện tích sau khi ghép là: Đất ở sử dụng riêng: 86.6m², giới hạn: 1',2,3,4,5,6,7,8,3',1' trên bản Trích đo địa chính thửa đất số 802/2022/HSTĐ do Công ty TNHH Tư vấn đầu tư nhà đất và đo đạc bản đồ Hà Nội lập;

Bên tặng cho và bên được tặng cho đã xuất trình bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy tờ tùy thân và các giấy tờ có liên quan đến quyền sử dụng đất lúc lập và ký kết bản hợp đồng này.

ĐIỀU 2

GIAO NHẬN GIẤY TỜ VÀ GIAO NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A bàn giao cho bên B toàn bộ giấy tờ về quyền sử dụng đất nêu trên để bên A làm các thủ tục nhận tặng cho và sang tên quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật ngay sau khi hai bên ký Hợp đồng này cho Bên B.
2. Bên A giao phần diện tích quyền sử dụng đất nêu trên đúng như hiện trạng cho bên B sau khi ký Hợp đồng tặng cho này;
3. Việc giao nhận các giấy tờ về quyền sử dụng đất và giao nhận diện tích quyền sử dụng đất do hai bên tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Sau khi nộp lệ phí công chứng, thuế (nếu có), lệ phí trước bạ, bên B làm thủ tục đăng ký sang tên trước bạ quyền sử dụng đất nêu trên tại cơ quan đăng ký sang tên quyền sử dụng đất; Bên B được ký thay Bên A tất cả các giấy tờ cần thiết khi làm thủ tục đăng ký sang tên và nhận bản chính Giấy chứng nhận thay Bên A.
2. Quyền sử dụng đất nêu trên chỉ được chuyển cho bên B kể từ thời điểm thực hiện xong việc tách thửa và đăng ký sang tên quyền sử dụng đất cho bên B.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘ THUẾ, LỆ PHÍ

1. Hai bên thỏa thuận: Bên B nộp thuế thu nhập cá nhân thay Bên A (nếu có), Bên B nộp lệ phí trước bạ và lệ phí công chứng Hợp đồng này;
2. Sau ngày giao kết bản hợp đồng này, bên có nghĩa vụ nộp thuế (nếu có), lệ phí trước bạ phải đến cơ quan thuế có thẩm quyền để làm thủ tục nộp thuế, lệ phí.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan dưới đây:

1. Bên A cam đoan:

- 1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này: Quyền sử dụng đất nêu trên không bị tranh chấp về quyền thừa kế, quyền sử dụng; không bị ràng buộc dưới bất kỳ hình thức nào bởi các việc: Thế chấp, bảo lãnh bằng thế chấp, chuyển nhượng (kể cả chuyển nhượng một phần), đặt cọc tặng cho, trao đổi, tặng cho, cho thuê, cho mượn, kê khai làm vốn, góp vốn của doanh nghiệp hay một quyết định nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hạn chế quyền định đoạt của bên A;
- 1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;
- 1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

- 2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- 2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên xác nhận:

1. Hai bên đã hiểu rõ quy định của pháp luật về tặng cho và nhận tặng cho một phần quyền sử dụng đất, về quyền và nghĩa vụ của các bên khi giao kết hợp đồng này và nhận thức được rõ trách nhiệm của mình trước pháp luật khi lập và ký bản hợp đồng này;

2. Hai bên đã **tự đọc lại** Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng, không có điều gì vướng mắc và cùng ký tên dưới đây để làm bằng chứng;

Bên A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên B

(Ký và ghi rõ họ tên)

